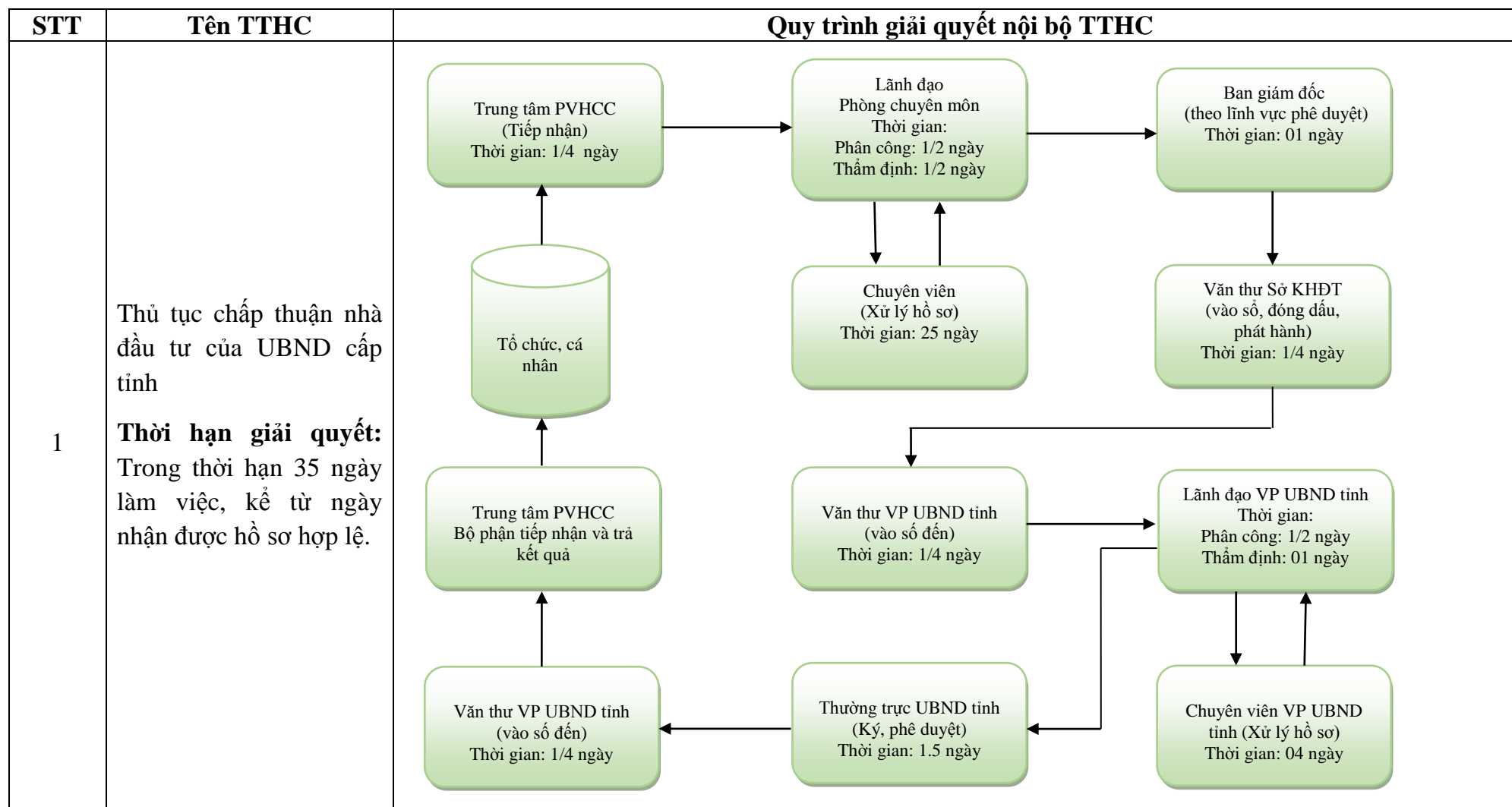
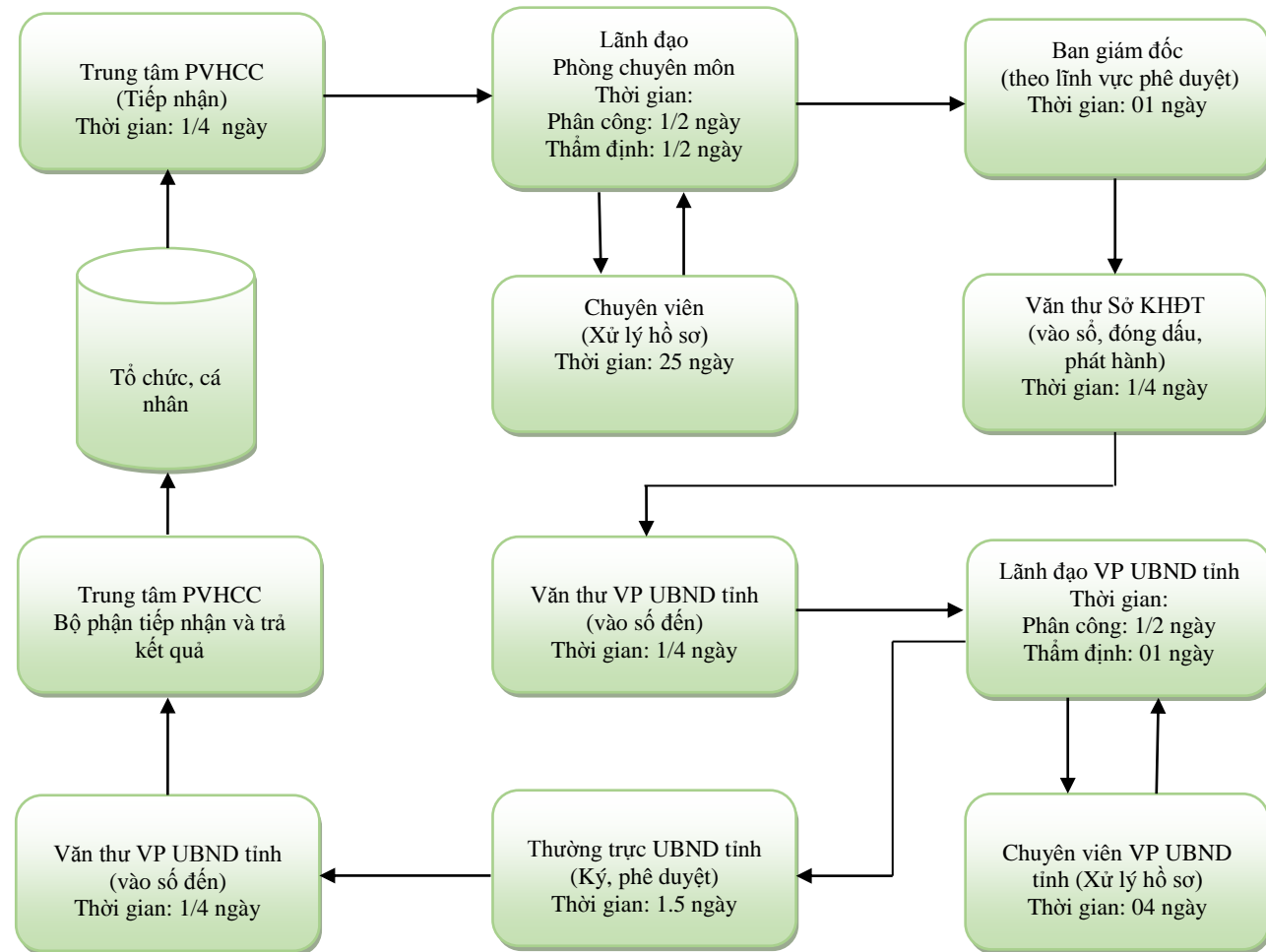


**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC**  
**ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LAI CHÂU**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*



# Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh

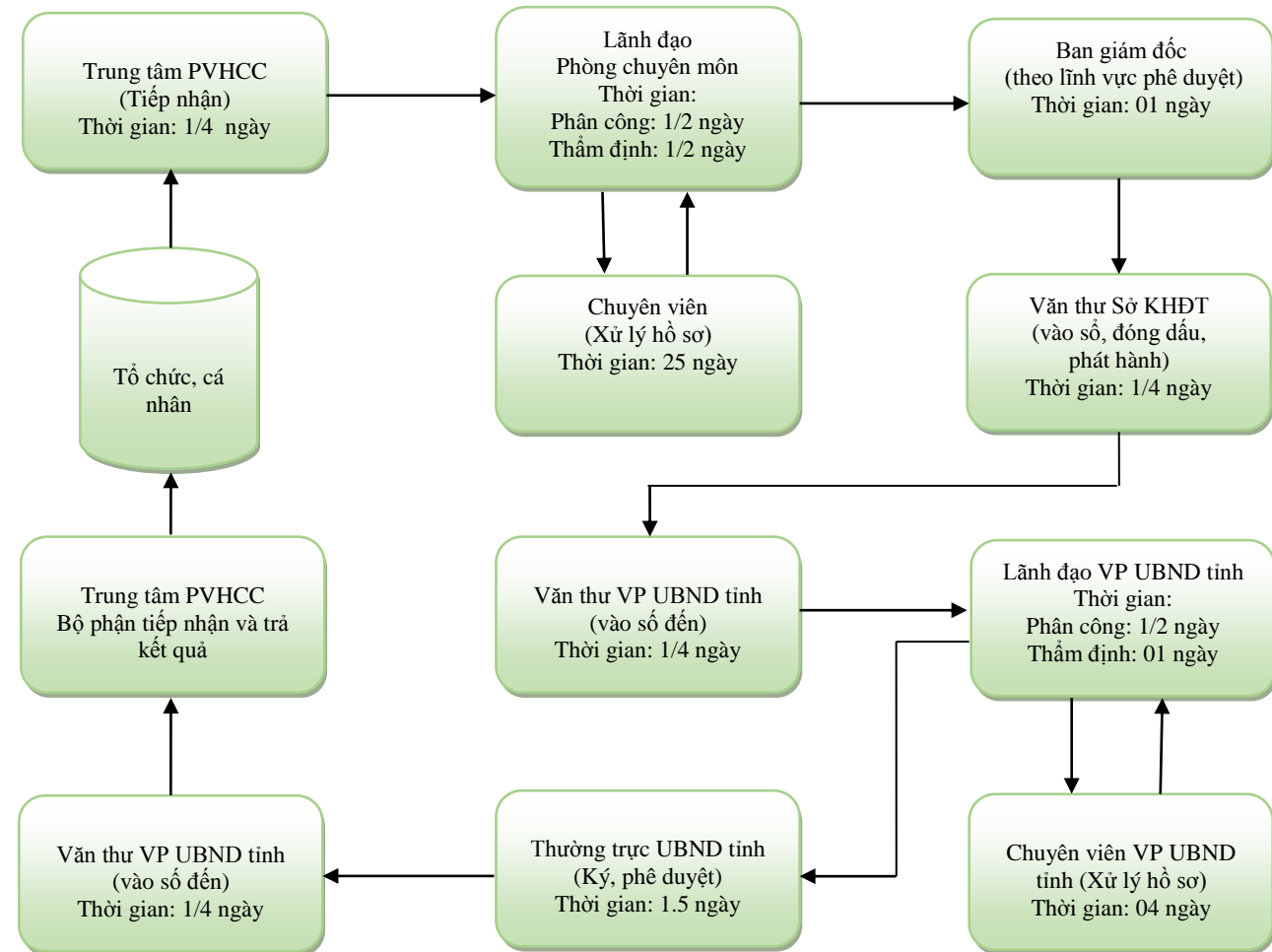
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày  
làm việc, kể từ ngày  
nhận được hồ sơ hợp lệ.



3

**Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh**

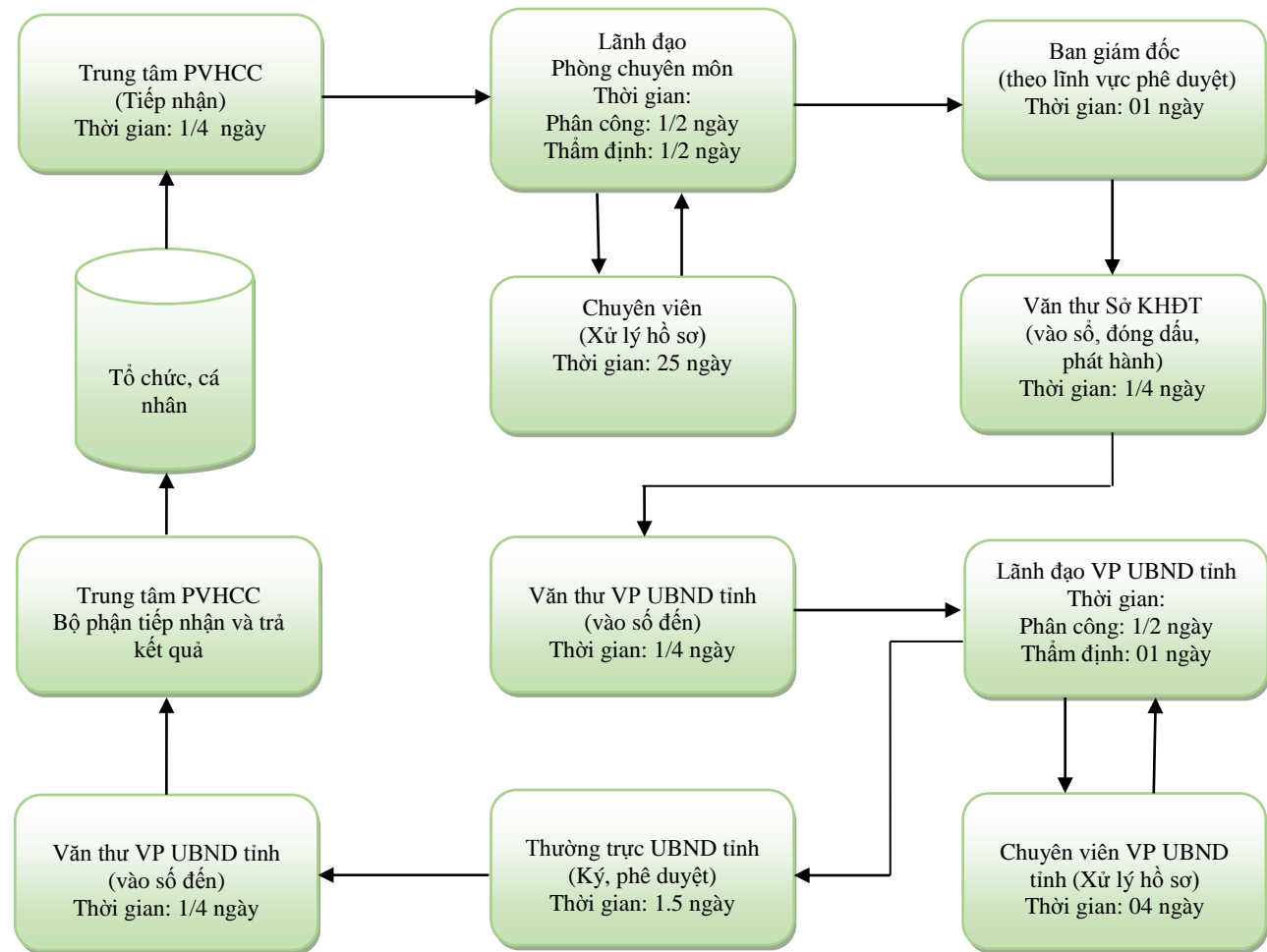
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày  
làm việc, kể từ ngày  
nhận được hồ sơ hợp lệ.



4

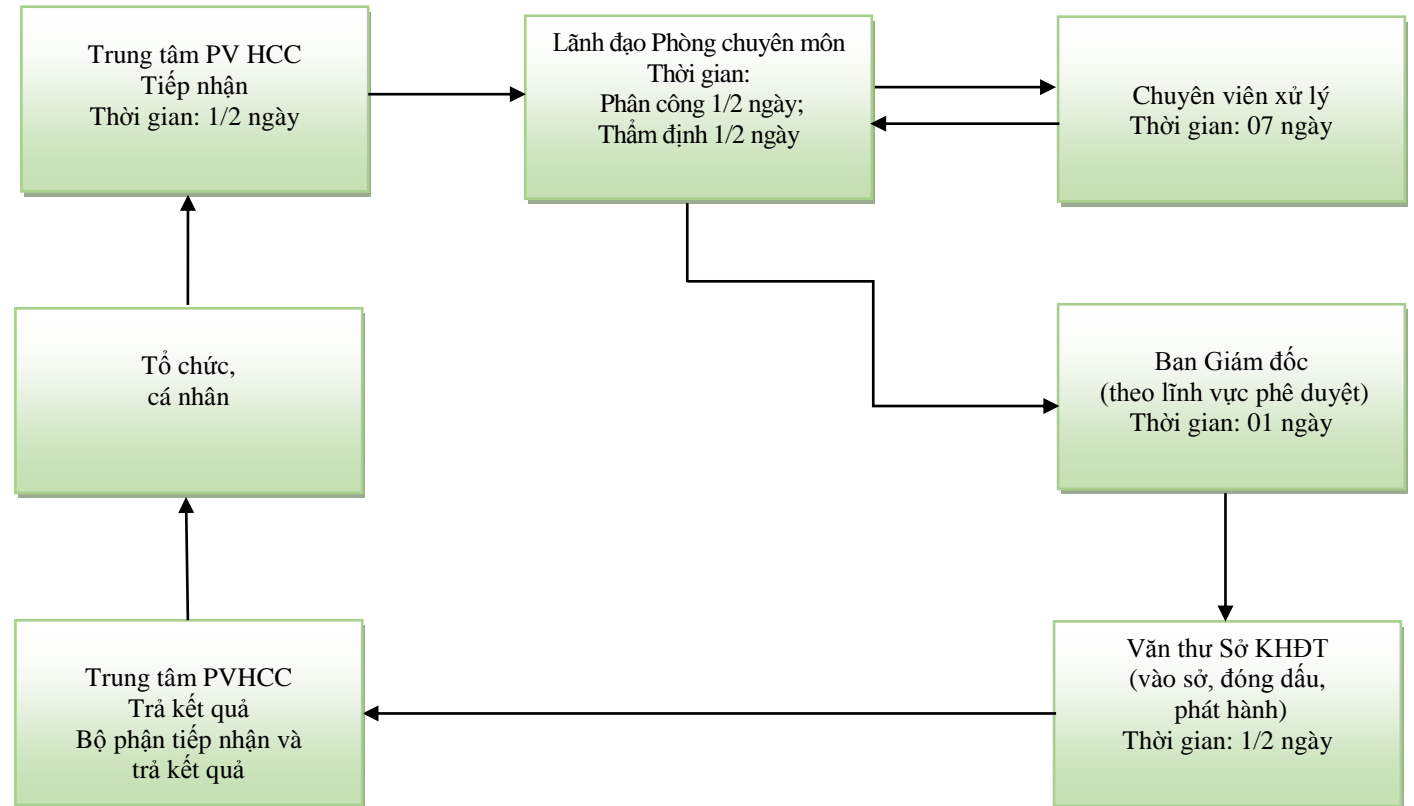
Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



5	<p>Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh</p> <p><b>Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>1. <i>Trường hợp 1:</i> thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>2. <i>Trường hợp 2:</i> thay đổi các nội dung khác. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p><b>Trường hợp 1</b></p> <pre> graph TD     A["Trung tâm PVHCC Trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả"] --&gt; B["Tổ chức, cá nhân"]     B --&gt; C["Trung tâm PV HCC Tiếp nhận Thời gian: 1/4 ngày"]     C --&gt; D["Lãnh đạo Phòng chuyên môn Thời gian: Phân công 1/2 ngày; Thẩm định 1/2 ngày"]     D &lt;--&gt; E["Chuyên viên xử lý Thời gian: 01 ngày"]     D --&gt; F["Ban Giám đốc (theo lĩnh vực phê duyệt) Thời gian: 1/2 ngày"]     F --&gt; G["Văn thư Sở KHĐT (vào sổ, đóng dấu, phát hành) Thời gian: 1/4 ngày"]     G --&gt; A   </pre>
---	--	---

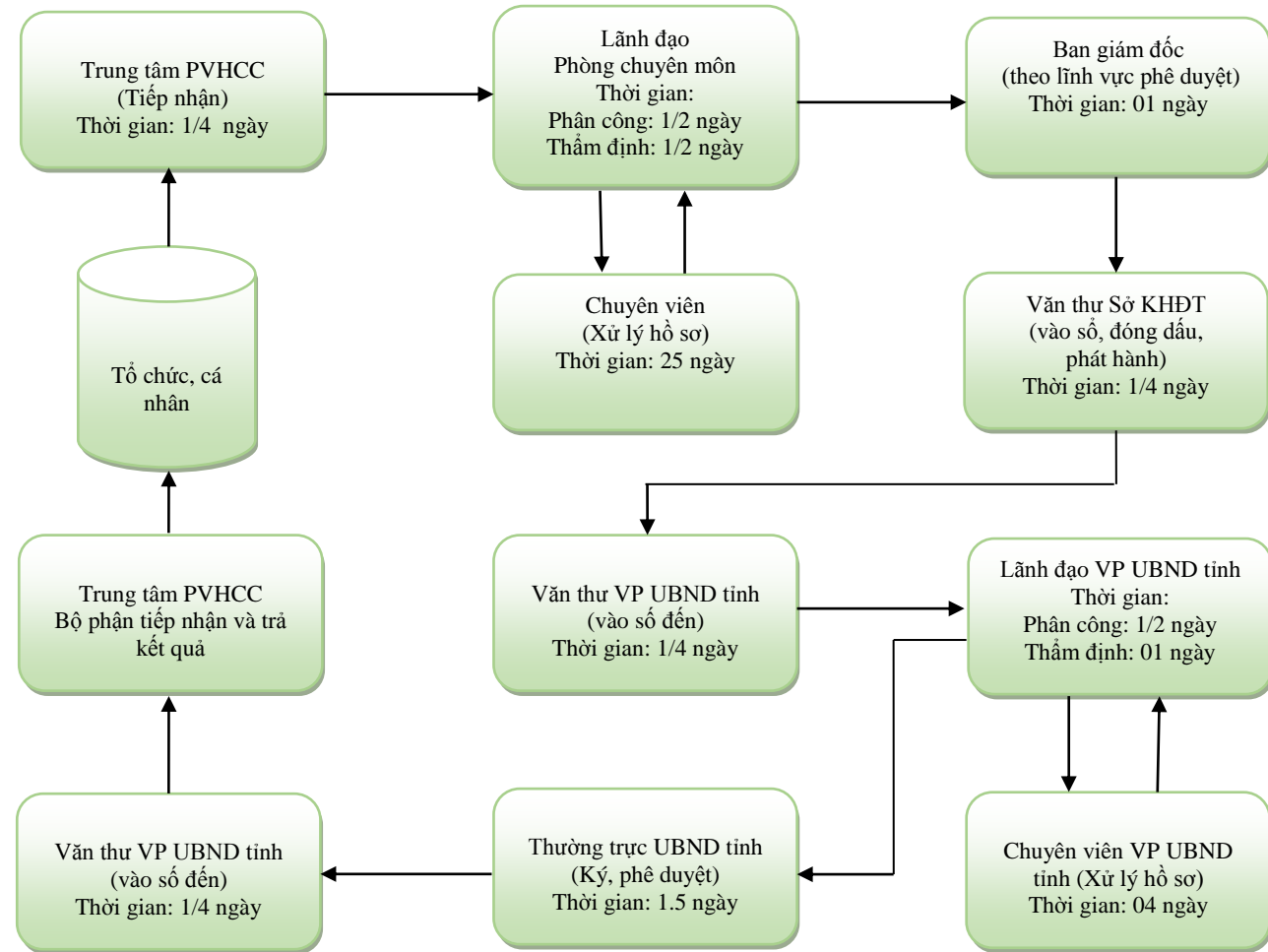
## Trường hợp 2



6

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

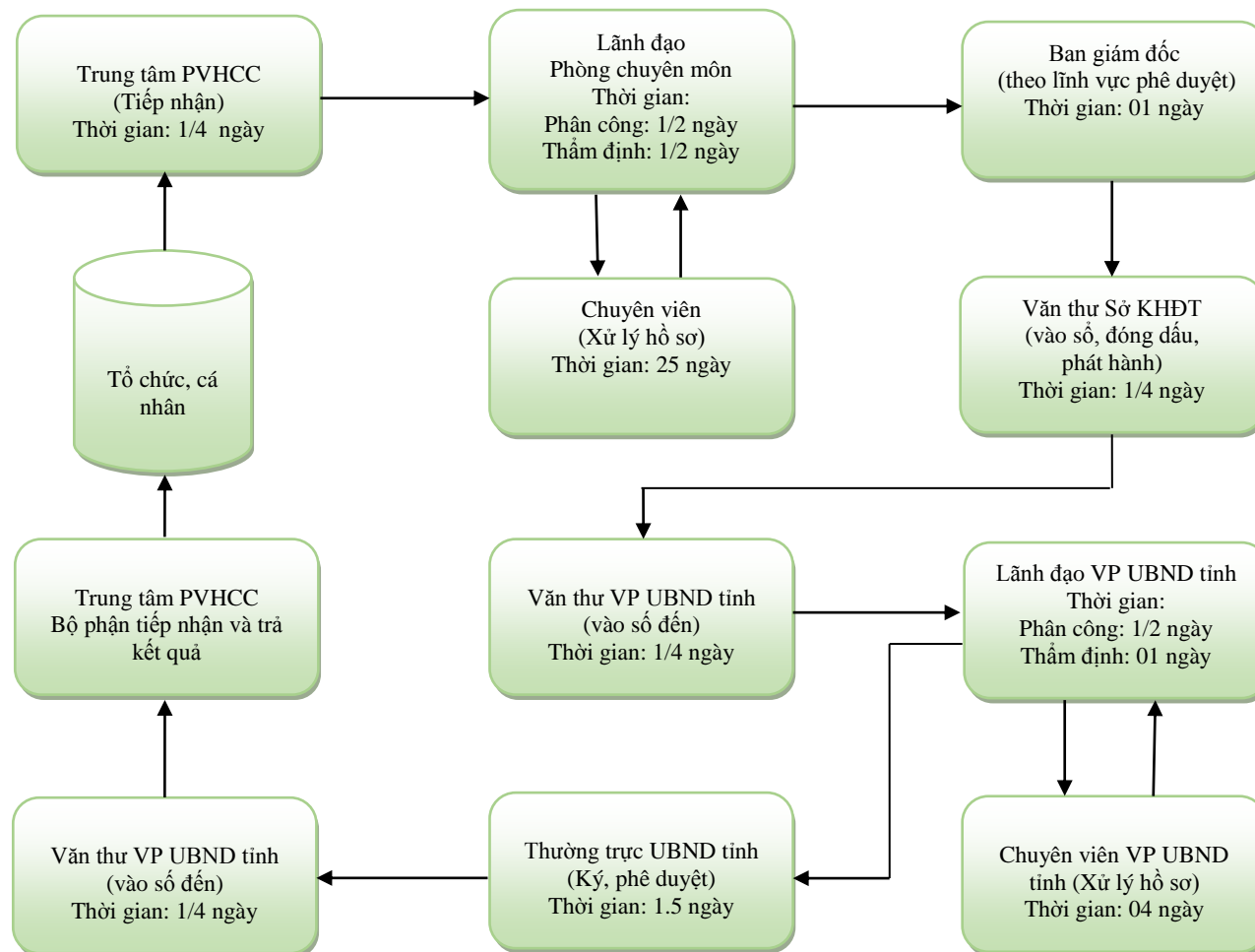
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



7

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

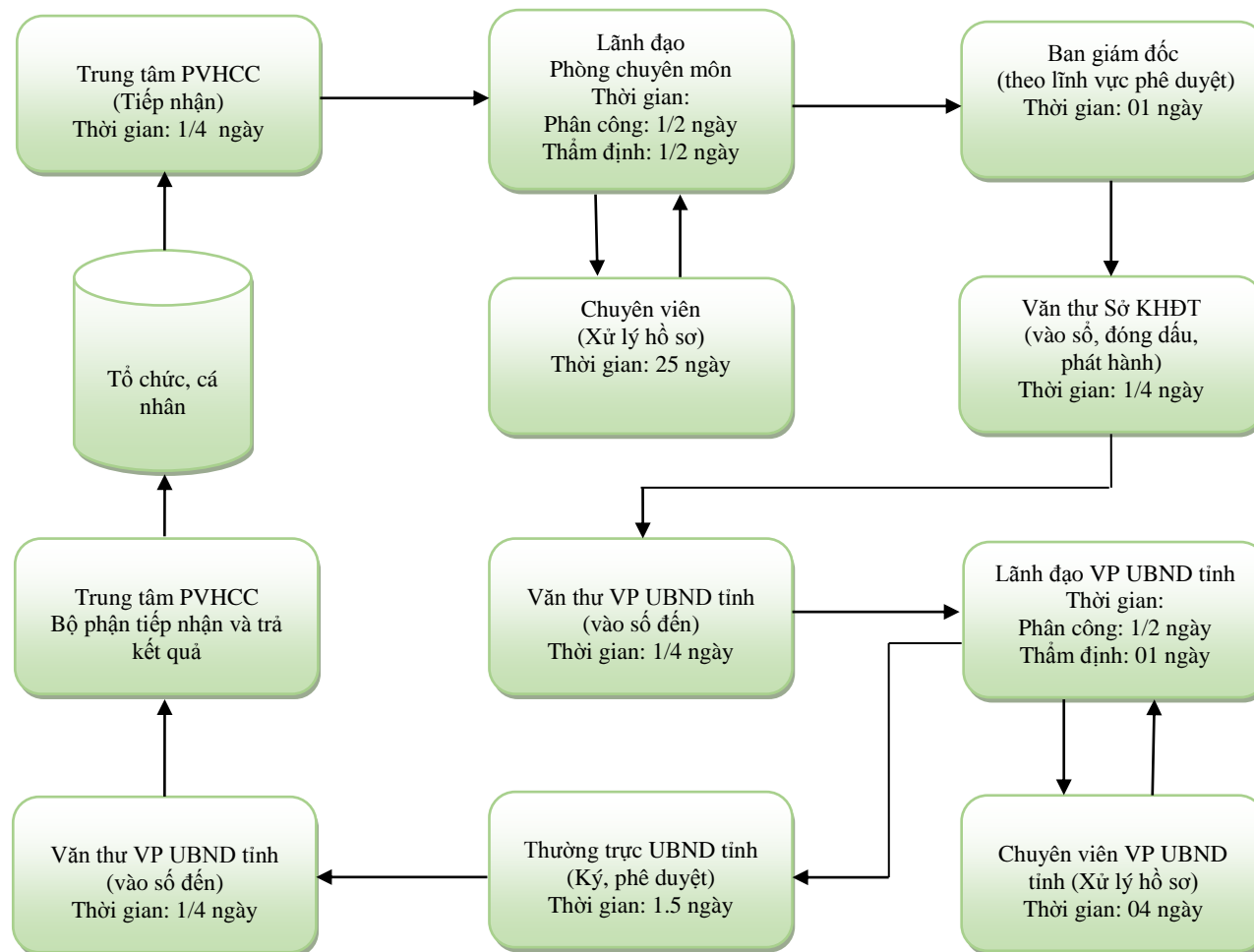




8

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

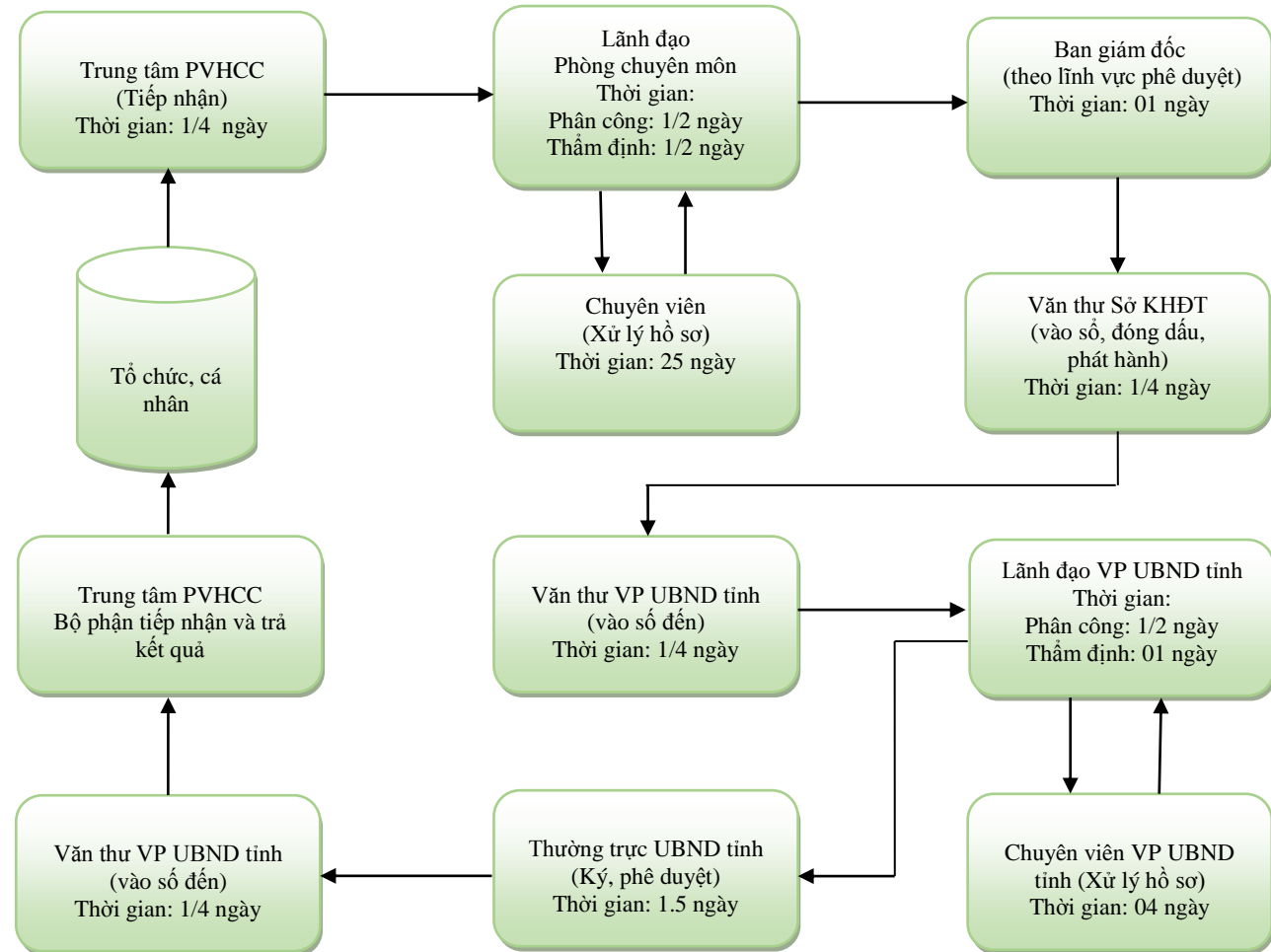
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



9

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

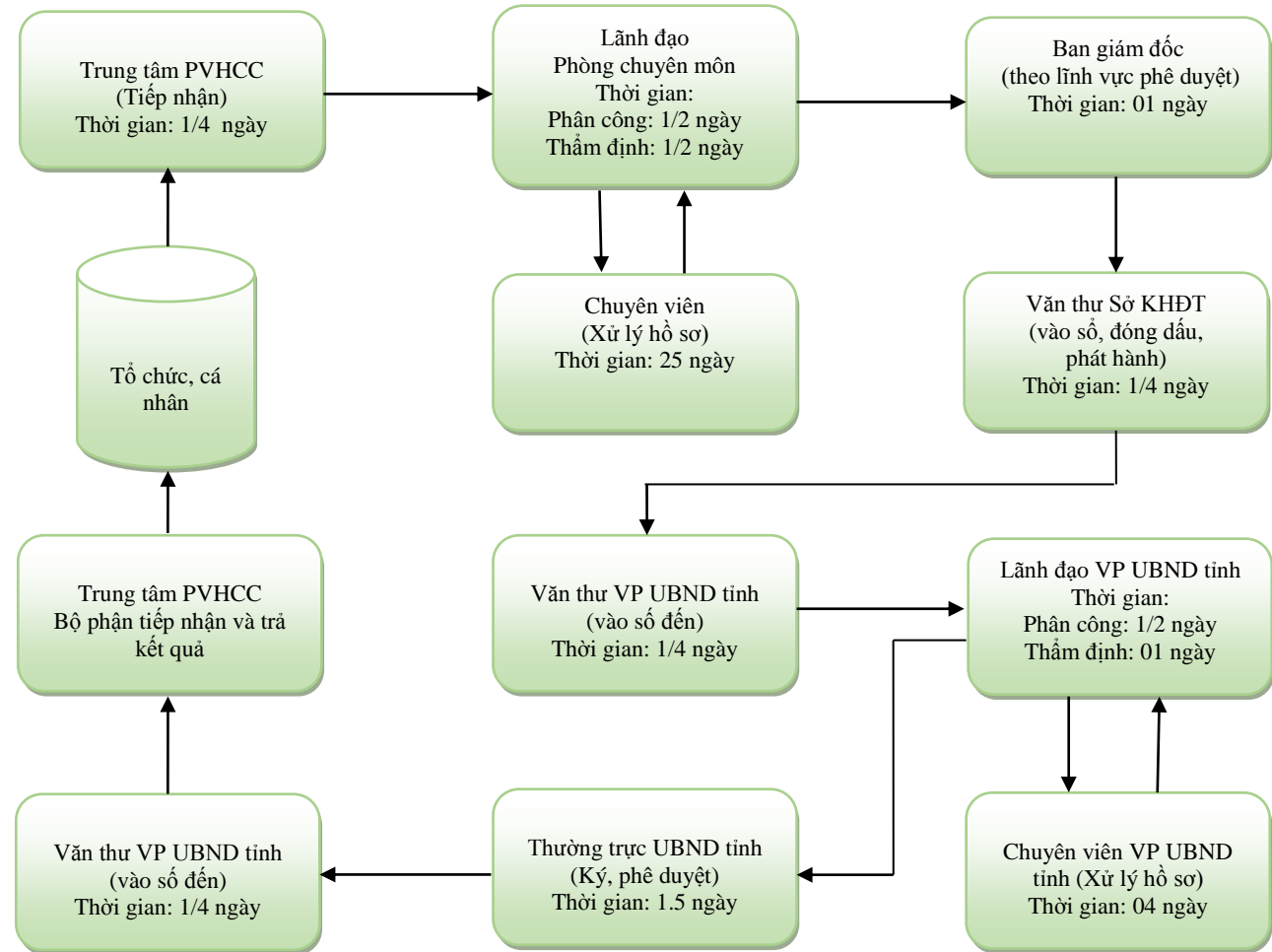
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày  
làm việc, kể từ ngày  
nhận được hồ sơ hợp lệ.



10

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh

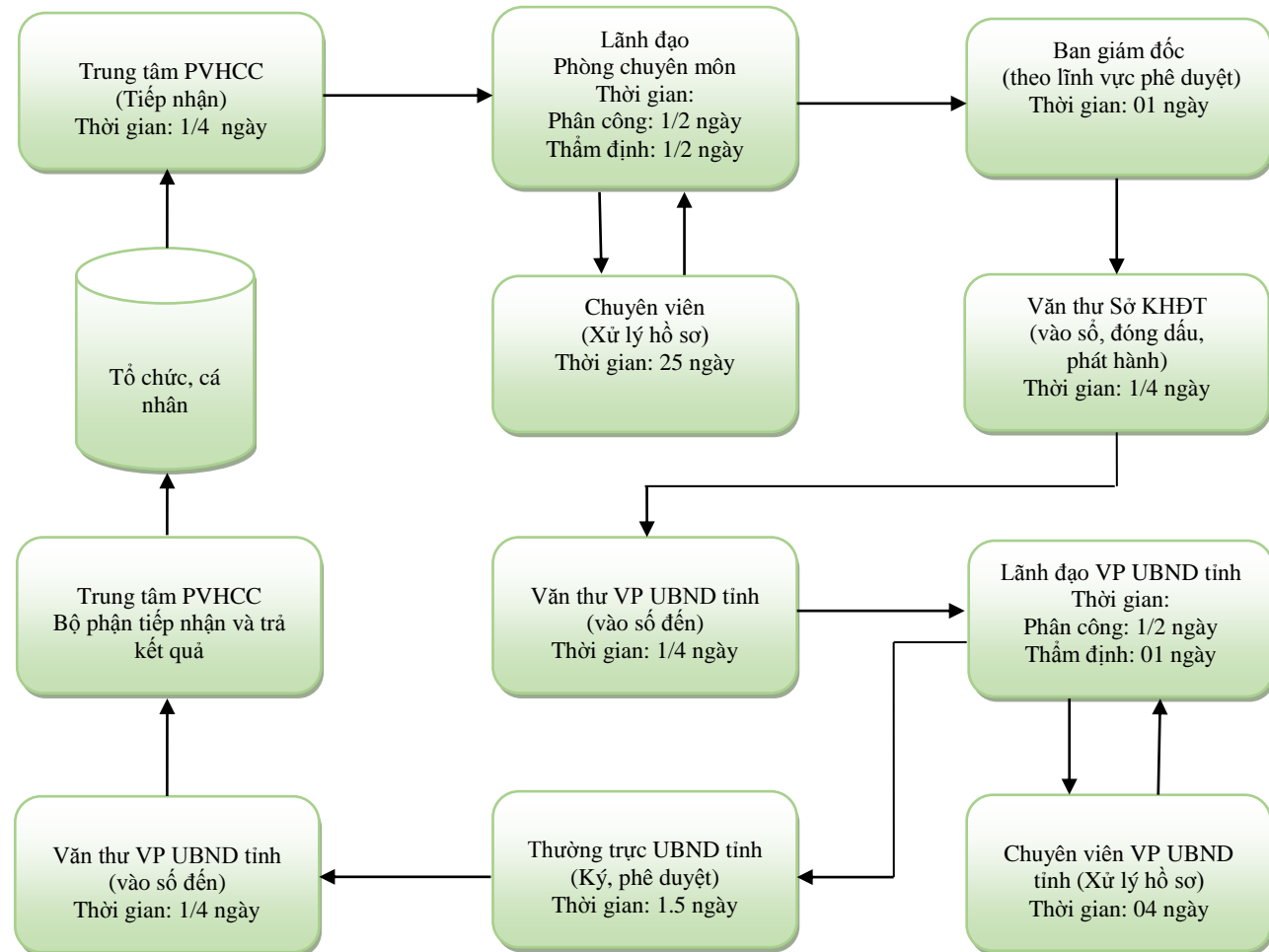
**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



11

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 35 ngày  
làm việc, kể từ ngày  
nhận được hồ sơ hợp lệ.

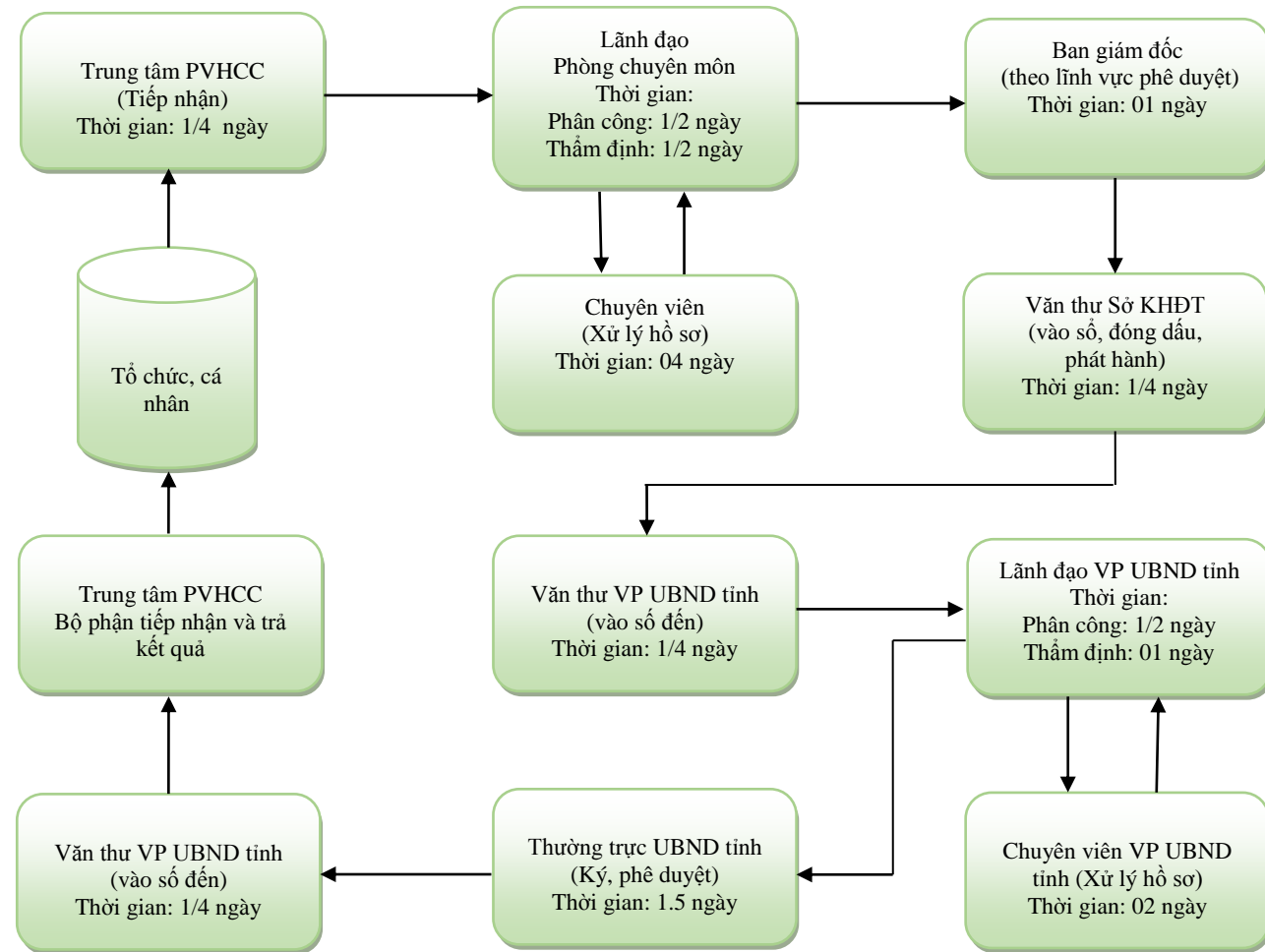


12

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 12 ngày  
làm việc, kể từ ngày  
nhận được hồ sơ hợp lệ.

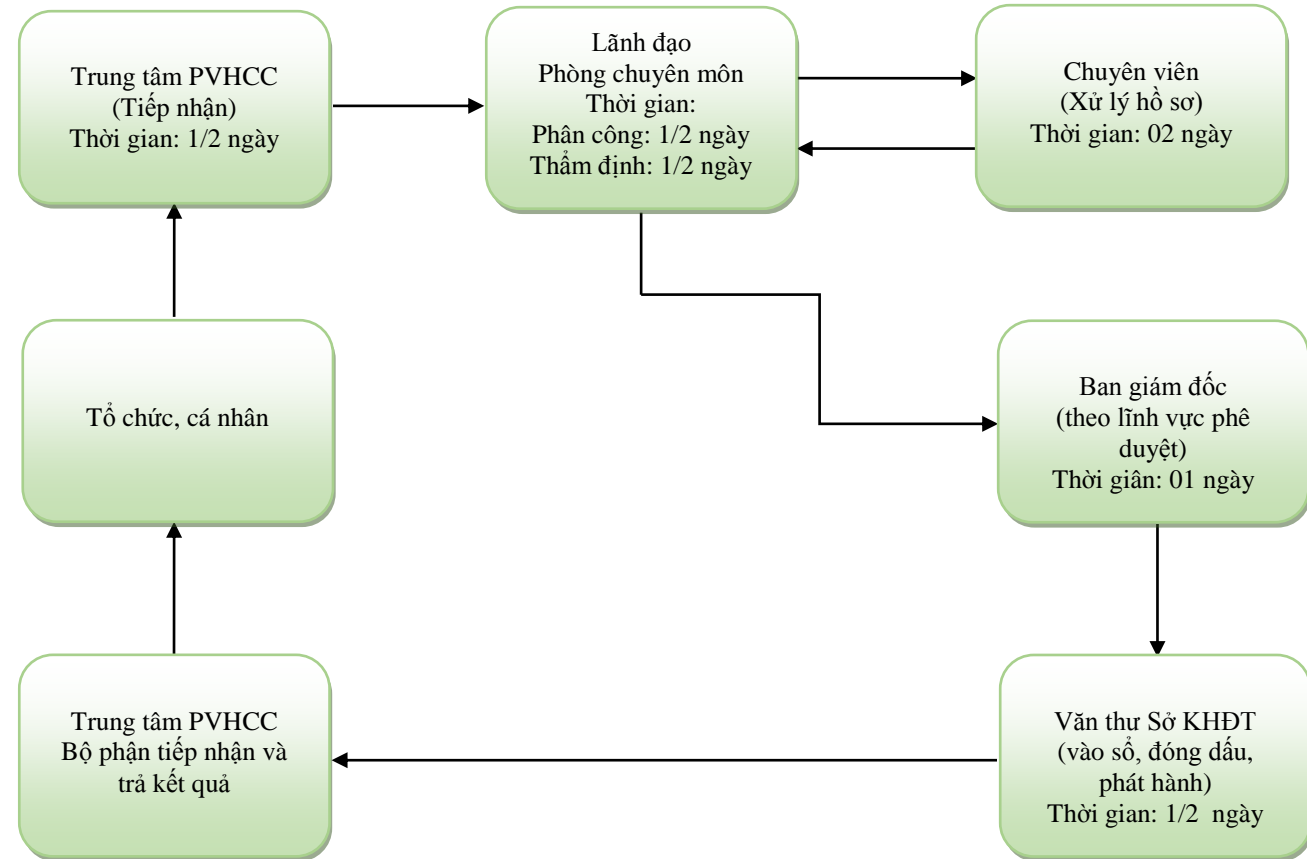


13

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ

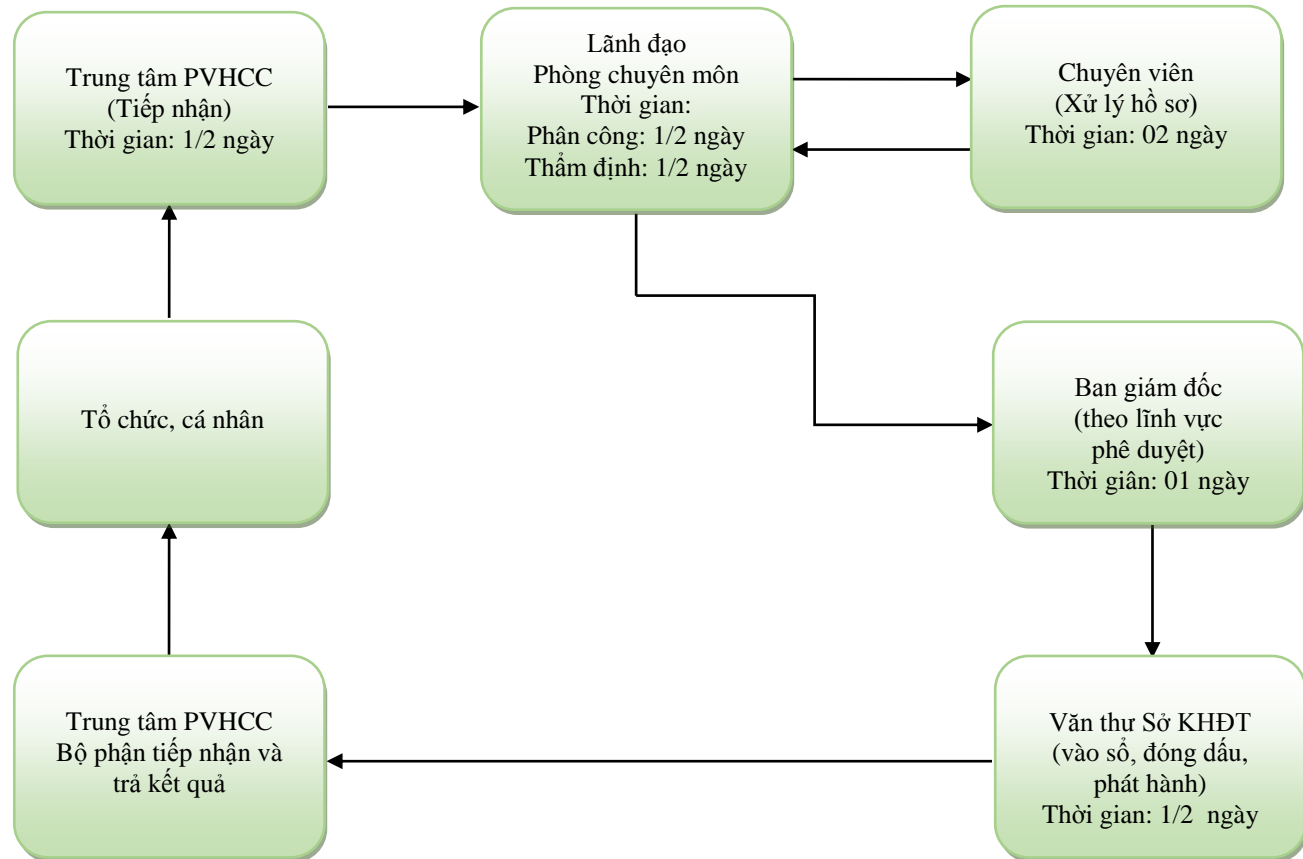




15

Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

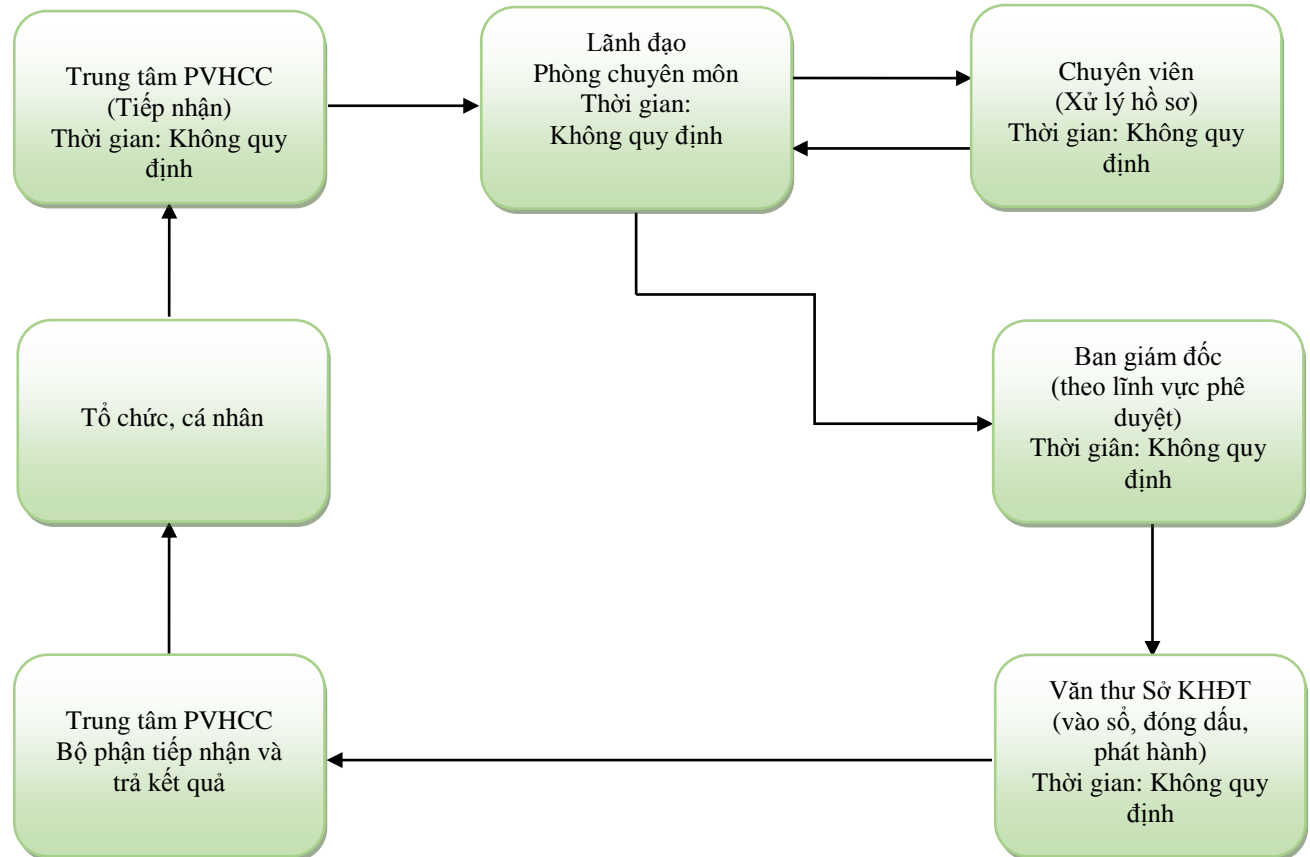




16

Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**Thời hạn giải quyết:**  
Không quy định thời gian

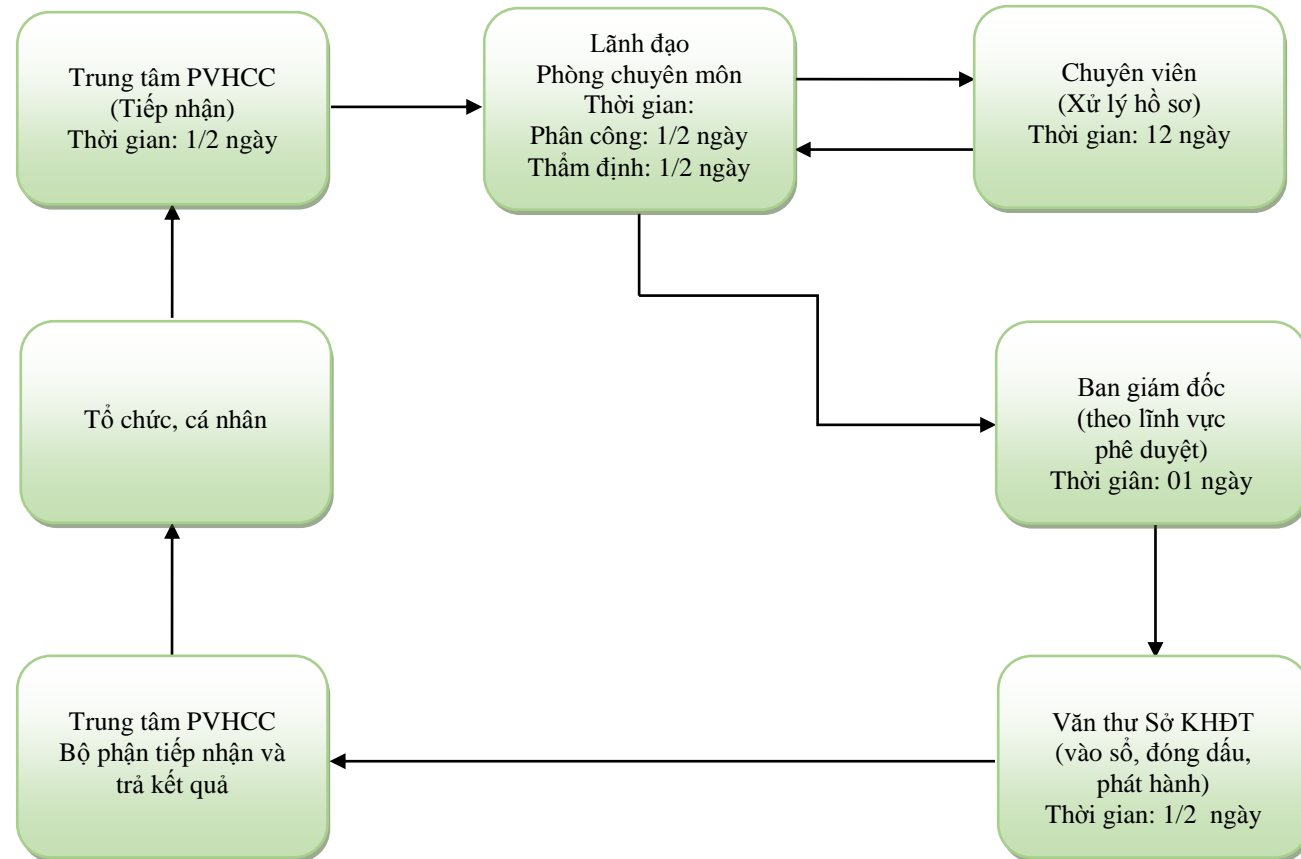


17

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

**Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



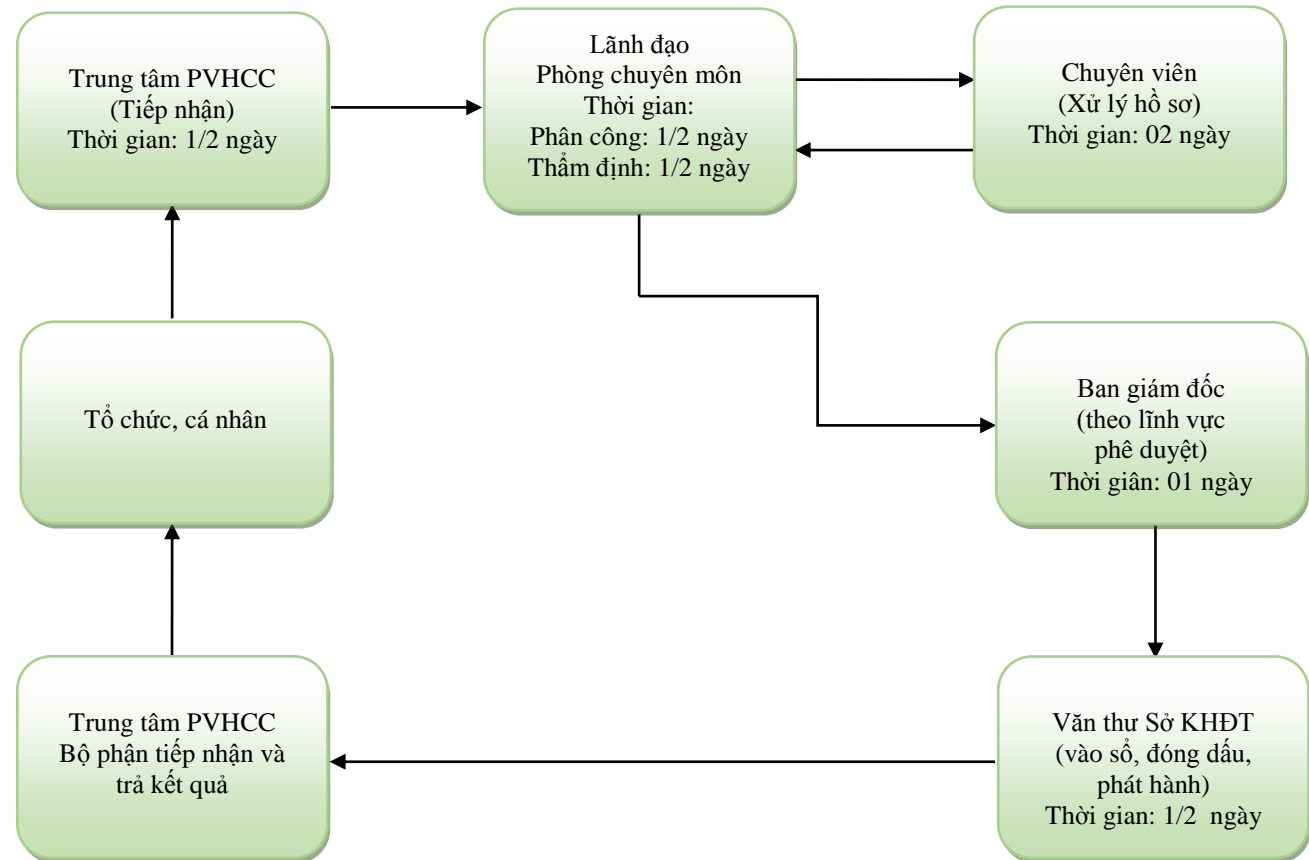
18

Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

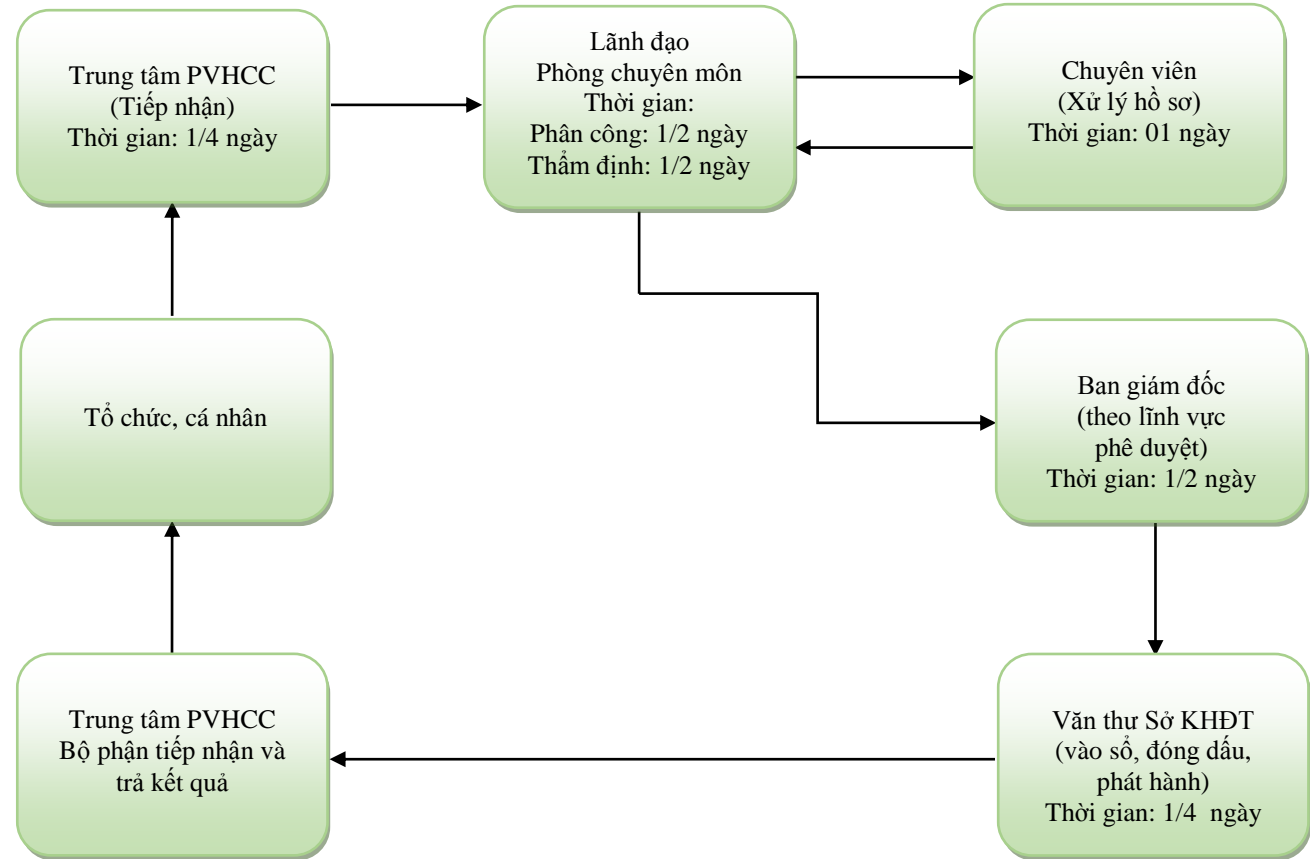
**Thời hạn giải quyết:**

- Trường hợp cấp lại: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp hiệu đính: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ,

**Trường hợp cấp lại**



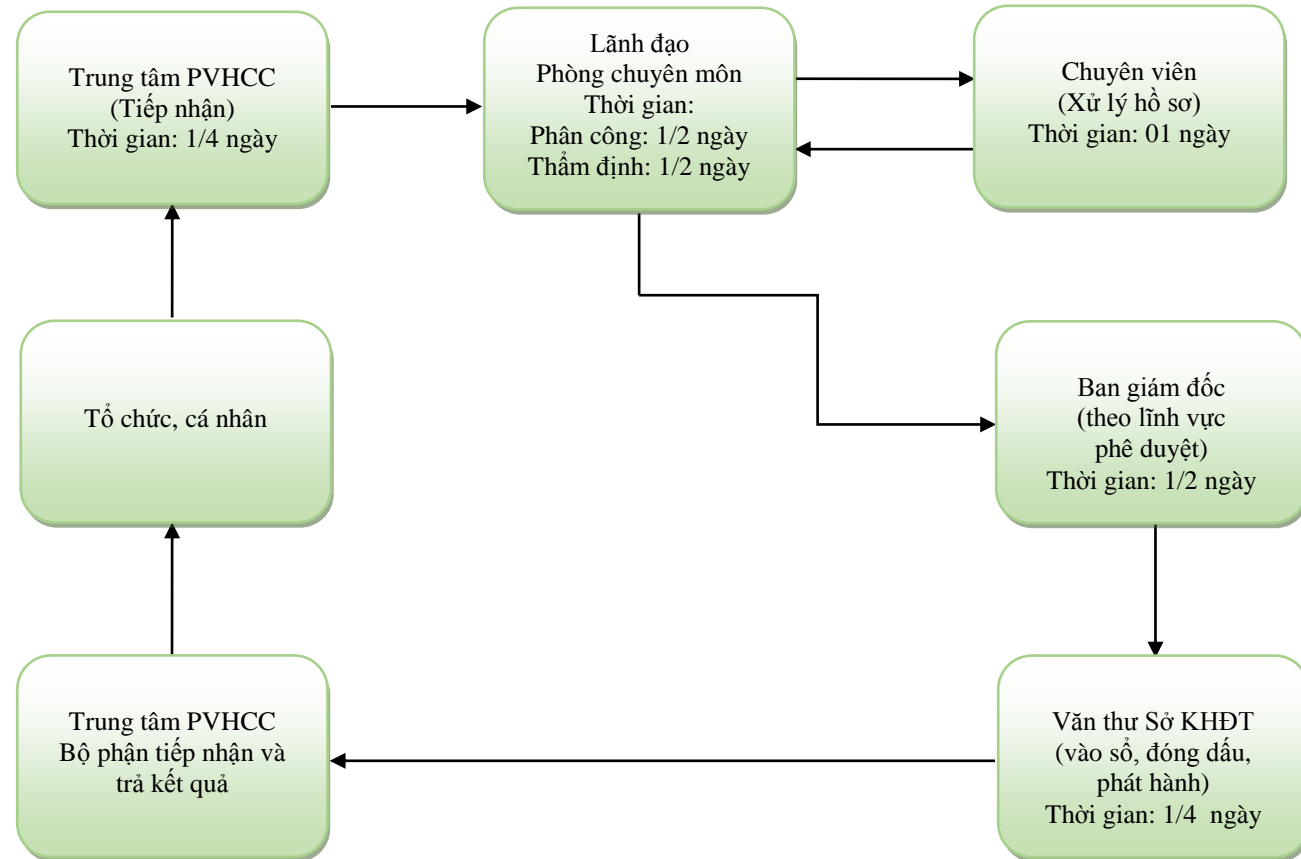
### Trường hợp hiệu đính



19

Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



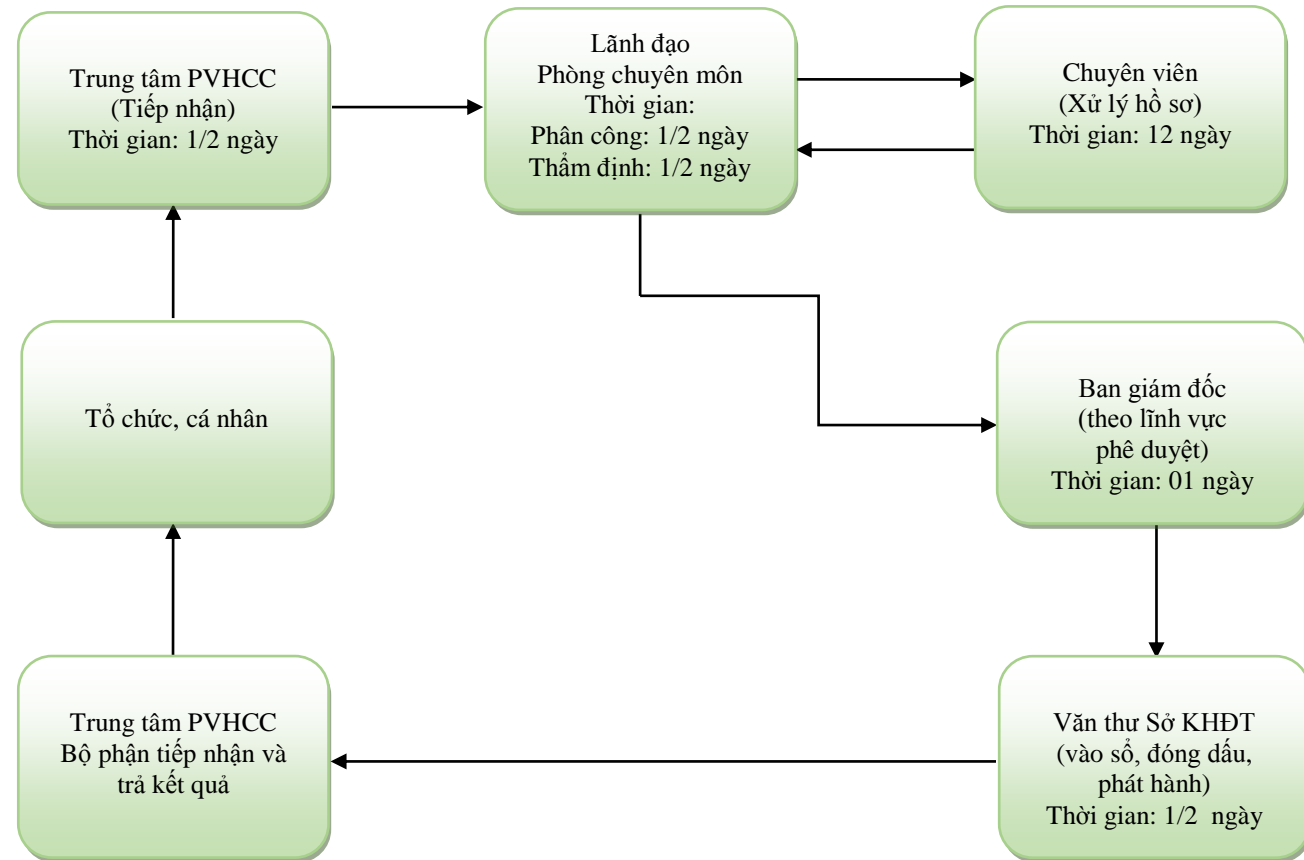
20

Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài

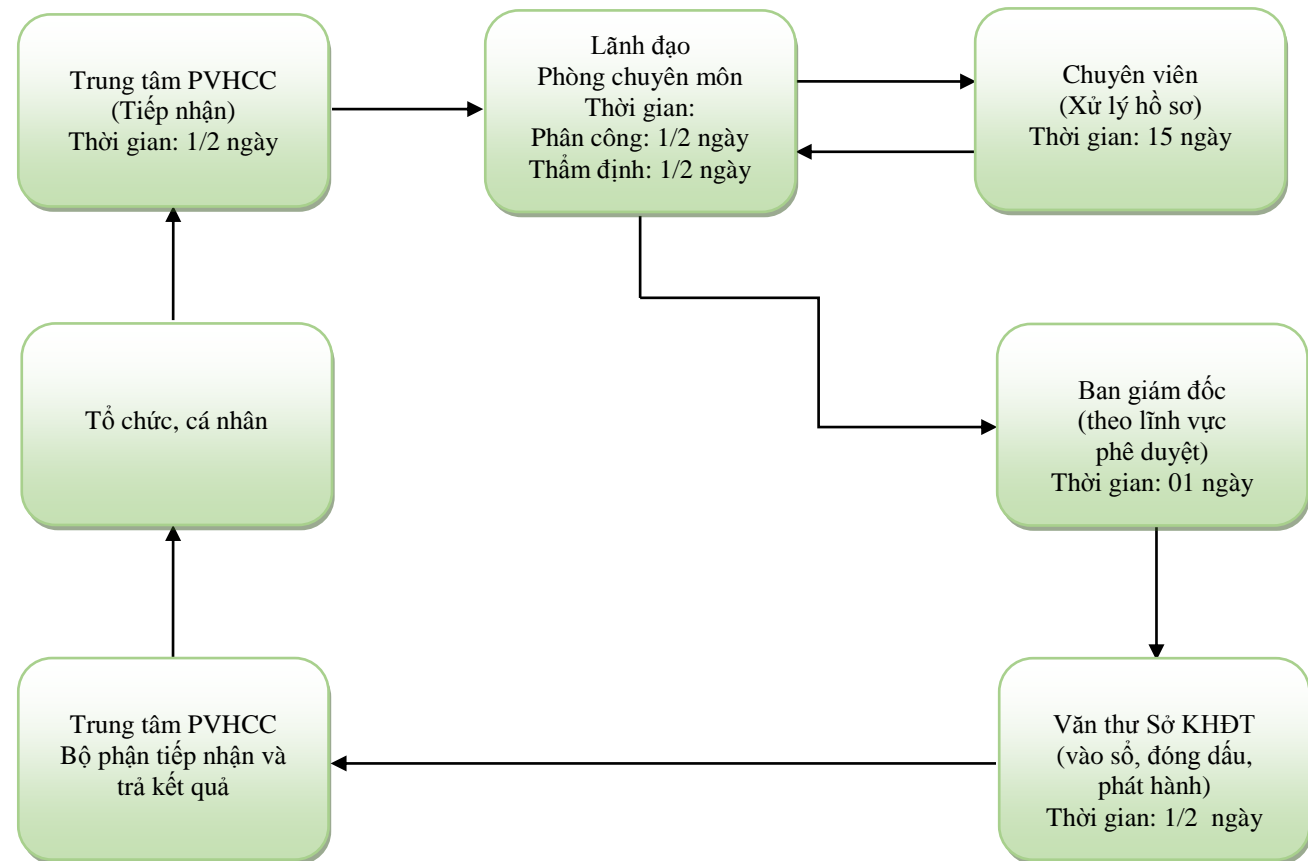
**Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;
- Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (nếu tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh)

**Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ**



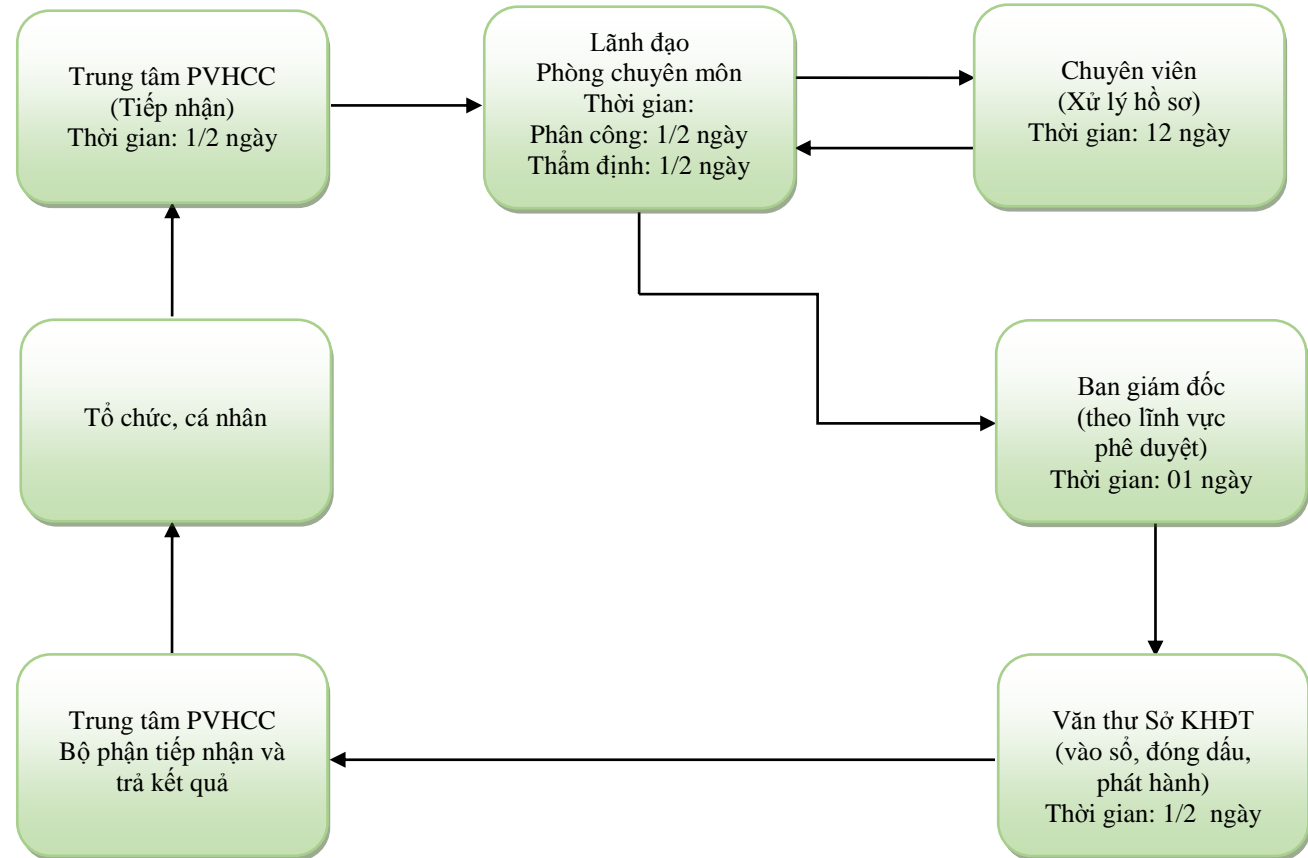
**Trong thời hạn 18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (nếu tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh**



21

Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

**Thời hạn giải quyết:**  
Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ





22

Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

**Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

